

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐƯỢC HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL&KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ...30 tháng ...11 năm ...2026

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO BÀI THI

Học phần: Mỹ phẩm(DHA0101082) Lớp: MK76

Học kỳ: 1 Năm học: 2025 - 2026

Ngày công bố điểm thi:

12-01-26

TT	Họ và tên	Mã SV/HV	Lớp/ Khóa	Số phách	Điểm thi trước phúc		Điểm thi sau phúc khảo		Lý do chênh lệch điểm (nếu có)
					Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	
1	Nguyễn Đặng Minh Diệp	2101104	M1K76	46	8.8	Tám phẩy Tám	8,8	Tám phẩy tám	
2	Hoàng Trung Đức	2101110	M1K76	49	7.8	Bảy phẩy Tám	7,8	Bảy phẩy tám	
3	Đỗ Thị Hương Giang	2101163	M1K76	58	7	Bảy điểm	7,0	Bảy điểm	
4	Nguyễn Trung Hiếu	2101228	M1K76	75	7.5	Bảy phẩy Năm	8,8	Tám phẩy tám	CbCT vào lúc điểm
5	Phạm Đình Duy Khánh	2101321	M1K76	92	7.8	Bảy phẩy Tám	7,8	Bảy phẩy tám	
6	Phạm Thị Mai Lan	2101341	M1K76	96	9	Chín điểm	9	Chín điểm	
7	Trần Thị Phương Linh	2101389	M1K76	107	8	Tám điểm	8	Tám điểm	
8	Nguyễn Thị Yến Nhi	2101499	M1K76	130	8.3	Tám phẩy Ba	8,3	Tám ba	
9	Nguyễn Minh Quý	2101546	M1K76	144	8.8	Tám phẩy Tám	8,8	Tám phẩy tám	
10	Lê Quốc Tiến	2101641	M1K76	169	8.8	Tám phẩy Tám	8,8	Tám phẩy tám	

GIÁO VỤ KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thị Lê Văn

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Hương Giang

TRƯỞNG PHÒNG ĐBCL&KT
(Ký và ghi rõ họ tên)

Kiều Thị Hồng